

thu đặc biệt (nếu có). Giá tính thuế làm căn cứ để tính thuế nhập khẩu và thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) được xác định trên cơ sở giá trị sử dụng còn lại của tài sản tại thời điểm nhập khẩu.

Giá trị sử dụng còn lại của tài sản tại thời điểm nhập khẩu được xác định căn cứ vào kết quả giám định chất lượng hàng hóa của cơ quan giám định nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp căn cứ vào lý lịch của tài sản cố định, thời gian sử dụng và tỷ lệ khấu hao, tình trạng thực tế của tài sản thấy không phù hợp với kết quả giám định thì cơ quan thu thuế có quyền trưng cầu giám định lại. Cơ quan thu thuế trưng cầu giám định phải chịu chi phí giám định nếu kết quả giám định lại đúng với kết quả giám định do đơn vị, doanh nghiệp trưng cầu giám định; đơn vị, doanh nghiệp chịu trách nhiệm chi trả chi phí giám định nếu kết quả giám định lại không đúng với kết quả giám định do đơn vị, doanh nghiệp trưng cầu giám định.

Trên cơ sở kết quả giám định chất lượng tài sản di chuyển của cơ quan giám định nhà nước có thẩm quyền, cơ quan hải quan xác định giá tính thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) theo đúng nguyên tắc đã được quy định tại Thông tư số 65-TC/TCT ngày 24-9-1997 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá tính thuế nhập khẩu và thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa nhập khẩu của các đối tượng được miễn thuế nay thay đổi lý do miễn, giảm thuế.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

Các tổ chức, công ty quy định tại Mục I nêu trên, khi nhập khẩu có hành vi man khai, trốn thuế thì ngoài việc truy thu đủ thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt nêu trên, sẽ bị xử phạt theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các quy định trước đây trái với quy định tại Thông tư này đều bãi bỏ. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời báo cáo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế để nghiên cứu xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

VŨ MỘNG GIAO

THÔNG TƯ số 54/1998/TT-BTC ngày 18-4-1998 hướng dẫn sửa đổi Thông tư số 71-TT/LB ngày 5-12-1991 của liên Bộ Tài chính - Ngoại giao - Nội vụ về mức thu lệ phí hộ chiếu.

Căn cứ Quyết định số 276-CT ngày 28-7-1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về thống nhất quản lý phí, lệ phí.

Để bù đắp chi phí cần thiết phục vụ việc quản lý xuất nhập cảnh, phù hợp với thông lệ quốc tế, theo đề nghị của Bộ Nội vụ tại Công văn số 232-BNV (A11) ngày 28-3-1998 và của Bộ Ngoại giao tại Công văn số 355/NG-LS ngày 26-3-1998 về việc mức giá hộ chiếu mới. Sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ và Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi Thông tư liên Bộ số 71-TT/LB ngày 5-12-1991 của liên Bộ Tài chính - Ngoại giao - Nội vụ về quy định việc thu tiền lệ phí cấp hộ chiếu, các loại giấy tờ, chứng nhận cho người nước ngoài và công dân Việt Nam nhập cảnh, xuất cảnh và cư trú như sau:

Sửa đổi quy định tại gạch đầu dòng thứ nhất, Điểm 1, Biểu giá thu lệ phí ban hành theo quy định tại Điểm 1, Mục III Thông tư liên Bộ số 71-TT/LB ngày 5-12-1991 của liên Bộ Tài chính - Ngoại giao - Nội vụ về quy định việc thu tiền lệ phí cấp hộ chiếu, các loại giấy tờ, chứng nhận cho người nước ngoài và công dân Việt Nam nhập cảnh, xuất cảnh và cư trú về mức thu lệ phí hộ chiếu (bao gồm cả thị thực lần đầu và thu hồi hộ chiếu) là: 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng chẵn)/một cuốn.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các quy định khác không được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này vẫn tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư liên Bộ số

71-TT/LB ngày 2-12-1991 của liên Bộ Tài chính - Ngoại giao - Nội vụ và Thông tư số 26-TC/HCVX ngày 29-3-1993 của Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung về chế độ thu tiền lệ phí cấp hộ chiếu, các loại giấy tờ chứng nhận cho người nước ngoài và công dân Việt Nam nhập cảnh, xuất cảnh và cư trú.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

VŨ MỘNG GIAO

09666019

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 8233947

In tại Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng